

ĐÁNH GIÁ TỔNG QUAN HỌC SINH TIỂU HỌC

Năm học: 2025-2026

Học sinh: Đặng Minh Thư

Lớp: 3B

Đánh giá đầu kỳ 1

Giải thích mức độ đạt được:

- ❖ C : từ 1.0 – nhỏ hơn 2.0
- ❖ B : từ 2.0 – nhỏ hơn 3.0
- ❖ A : từ 3.0 – nhỏ hơn 3.8
- ❖ A+ : từ 3.8 – 4.0

Kết quả đánh giá mức độ trong bảng này là trung bình kết quả đánh giá hàng ngày của học sinh.

1. TOÁN

Nội dung kiến thức – kỹ năng	C	B	A	A+	KT Giữa kỳ	Nhận xét
Trong chủ đề này, các em sẽ được ôn tập và củng cố kiến thức về: đọc, viết và so sánh các số trong phạm vi 1000; thực hiện phép cộng, trừ và vận dụng vào giải toán có lời văn; tìm thành phần chưa biết trong phép cộng, trừ, nhân, chia; củng cố bảng nhân (2, 5), bảng chia và mối quan hệ giữa phép nhân và phép chia. Bên cạnh đó, học sinh làm quen với đơn vị đo độ dài mi-li-mét, biết so sánh và đo độ dài; nhận dạng được các hình học cơ bản (hình tam giác, hình tứ giác, khối hộp chữ nhật, khối lập phương); đọc giờ trên đồng hồ; giải bài toán có hai bước tính và thực hành tính giá trị biểu thức có nhiều phép tính.			3.0			Hiểu bài nhanh và có thể vận dụng kiến thức để làm bài tập/thực hành. Ít mắc sai sót. Minh Thư nắm bắt bài học khá tốt và hoàn thành các nhiệm vụ được giao. Em cần chú ý xem lại và luyện thêm các bài tập về xem đồng hồ và hình khối. Cô tin rằng nếu em chăm chỉ rèn luyện thì sẽ ngày càng tiến bộ hơn.

2. TIẾNG VIỆT

Nội dung kiến thức – kỹ năng	C	B	A	A+	KT Giữa kỳ	Nhận xét
Môn Tiếng Việt lớp 3 giúp học sinh rèn luyện bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. Các em sẽ đọc trôi chảy, hiểu và trả lời câu hỏi sau mỗi bài; nghe – viết đúng chính tả và làm các bài tập luyện âm, vần. Học sinh mở rộng vốn từ về học tập, trường lớp, thiếu nhi; biết phân			3.0			Hiểu bài nhanh và có thể vận dụng kiến thức để làm bài tập/thực hành. Ít mắc sai sót. Trả lời được các câu hỏi đọc



Nội dung kiến thức – kỹ năng	C	B	A	A+	KT Giữa kỳ	Nhận xét
biệt từ chỉ sự vật, đặc điểm, hoạt động và đặt câu đúng. Ngoài ra, các em được rèn kỹ năng viết đoạn văn ngắn như giới thiệu bản thân, tả đồ dùng học tập, viết thông báo, bản tin và điền thông tin vào tờ khai in sẵn.						hiều. Kỹ năng viết đúng với yêu cầu bài học.

3. TIẾNG ANH

Nội dung kiến thức – kỹ năng	C	B	A	A+	Nhận xét
Trong các tuần đầu, học sinh mở rộng vốn từ vựng về các chủ đề gia đình, quốc gia, mùa trong năm, sở thích và đồ dùng cá nhân. Về ngữ pháp, các con ôn tập động từ "to be" thì hiện tại đơn, học cách hỏi và trả lời về sở thích với cấu trúc "like + V-ing", sử dụng tính từ sở hữu và thực hành các mẫu câu hỏi xin và cho phép.		2.0			Có thể thực hiện các bài thực hành Speaking – Listening theo yêu cầu của giáo viên. Đôi khi vẫn còn ngập ngừng, chưa lưu loát. Lỗi phát âm, ngữ điệu và phần bài tập Listening còn nhiều. Minh Thư rất ngoan và biết lắng nghe trong giờ học. Tuy nhiên, em cần luyện viết từ vựng nhiều hơn, đồng thời luyện tập thêm kỹ năng nói để diễn đạt tự tin và tự nhiên hơn. Khi đọc, em nên dành thời gian suy nghĩ kỹ để hiểu rõ nội dung. Em cần ôn bài thường xuyên để
			3.0		Hiểu bài nhanh. Hoàn thành đầy đủ các bài tập, hoạt động. Đọc hiểu và viết phù hợp với yêu cầu bài học. Ít mắc sai sót.

4. TỰ NHIÊN XÃ HỘI

Nội dung kiến thức – kỹ năng	C	B	A	A+	Nhận xét
Môn Tự nhiên và Xã hội lớp 3 cung cấp cho học sinh những kiến thức gần gũi, gắn liền với cuộc sống hằng ngày. Các em được học về các thành viên trong gia đình, cách phòng tránh hỏa hoạn khi ở nhà và giữ gìn vệ sinh xung quanh nơi ở. Bên cạnh đó, học sinh còn tìm hiểu về các hoạt động xã hội, truyền thống của trường, đồng thời rèn luyện ý thức giữ gìn an toàn và vệ sinh trong trường học. Qua những bài học này, các em dần hình thành thói quen sống khoa học, biết quan tâm đến mọi người và có trách				4.0	Hiểu bài kỹ và có thể liên kết kiến thức với nhau để làm bài tập/thực hành nhanh chóng, chính xác. Hiếm khi sai sót.



Nội dung kiến thức – kỹ năng	C	B	A	A+	Nhận xét
nhiệm với bản thân, gia đình, nhà trường cũng như cộng đồng.					

5. CÔNG NGHỆ - KỸ THUẬT

Nội dung kiến thức – kỹ năng	C	B	A	A+	KT Giữa kỳ	Nhận xét
Môn Công nghệ - Kỹ thuật lớp 3 giúp học sinh khám phá các linh kiện trong bộ Lego Wedo. Qua các dự án thực tế, các em sẽ học cách kết hợp kỹ thuật, khoa học và tư duy sáng tạo để giải quyết vấn đề. Học sinh sẽ thực hiện các dự án như thiết kế ốc sên phát sáng, xây dựng cấu trúc chống động đất và tìm hiểu về vòng đời của ếch, đời sống loài hoa và côn trùng, cùng các giải pháp ngăn chặn lũ lụt. Những hoạt động này không chỉ giúp học sinh phát triển kỹ năng lắp ráp mà còn khuyến khích tính logic, tư duy phân biện và sự hiểu biết về thế giới tự nhiên.			3.0			Thực hiện các bài luyện tập đủ, đúng theo yêu cầu của giáo viên. Thường xuyên hoàn thành bài luyện tập đúng hạn, ít mắc sai sót.

6. STEAM

Nội dung kiến thức – kỹ năng	C	B	A	A+	Nhận xét
Trong chương trình STEAM lớp 3, các em học sinh sẽ được tìm hiểu và trải nghiệm qua các thí nghiệm thú vị gắn liền với thiên nhiên và vũ trụ. Các em sẽ khám phá hiện tượng các mùa trong năm và thủy triều, quan sát ánh trăng và bầu trời đêm ngay trong phòng học, cũng như tìm hiểu sự chuyển động của các vì sao, Sao Thiên Vương và Mặt trời. Thông qua hoạt động học tập kết hợp thực hành, các em không chỉ tiếp thu kiến thức khoa học mà còn rèn luyện tư duy sáng tạo, kỹ năng quan sát và niềm say mê khám phá thế giới.			3.0		Thực hiện các hoạt động, thí nghiệm chính xác. Biết nhận ra vấn đề, lỗi (nếu có) trong quá trình thực hiện và điều chỉnh. Thường xuyên trả lời được các câu hỏi trong bài học.

7. GIÁ TRỊ SỐNG



Nội dung kiến thức – kỹ năng	C	B	A	A+	Nhận xét
Giá trị sống lớp 3 mở đầu bằng làm quen và giới thiệu môn học. Học sinh tìm hiểu giá trị Hạnh phúc: gọi tên điều khiến bản thân hạnh phúc, rút ra ý nghĩa của việc chia sẻ, ghi lại niềm vui qua sản phẩm sáng tạo, tưởng tượng thể giới hạnh phúc riêng, hiểu tác động của lời nói và trải nghiệm trò chơi hạnh phúc.			3.0		Thực hiện các hoạt động, bài luyện tập đủ, đúng theo yêu cầu của giáo viên. Thường xuyên hoàn thành bài luyện tập đúng hạn. Biết nêu ý kiến, cảm nhận riêng về hoạt động/bài luyện tập.

8. KỸ NĂNG SỐNG

Nội dung kiến thức – kỹ năng	C	B	A	A+	Nhận xét
Kỹ năng sống lớp 3 bắt đầu với làm quen và hỗ trợ chuyển cấp. Học sinh tìm hiểu nội dung môn học, nhận diện thói quen học đường tích cực. Trong kỹ năng Tự nhận biết bản thân, các em khám phá sở thích, lắng nghe và hiểu thêm về sở thích của bạn bè, đồng thời chia sẻ ưu điểm và hạn chế của chính mình.			3.0		Thực hiện các hoạt động, bài luyện tập đủ, đúng theo yêu cầu của giáo viên. Thường xuyên hoàn thành bài luyện tập đúng hạn. Biết nêu ý kiến, cảm nhận riêng về hoạt động/bài luyện tập.

9. ÂM NHẠC

Nội dung kiến thức – kỹ năng	C	B	A	A+	Nhận xét
Trong môn Âm nhạc, học sinh lớp 3 sẽ được rèn luyện kỹ năng hát đúng lời ca và giai điệu, biết sử dụng một số nhạc cụ gõ cơ bản để gõ đệm và kết hợp vận động theo nhạc. Ngoài ra, các em sẽ được làm quen với việc trình bày bài hát trước tập thể, phát triển khả năng cảm thụ âm nhạc và nuôi dưỡng sự tự tin, yêu thích ca hát.				4.0	Thực hiện rất tốt các bài luyện tập. Thể hiện sự tập trung, yêu thích và siêng năng luyện tập. Hoàn thành đầy đủ bài luyện tập đúng hạn và đúng yêu cầu.

10. MATH

Nội dung kiến thức – kỹ năng	C	B	A	A+	Nhận xét
Ở môn Math lớp 3, học sinh làm quen với phép nhân thông qua việc sử dụng nhóm đối tượng, mô hình lưới và phép cộng lặp; đồng thời ôn luyện bảng cửu chương và phát triển các chiến lược nhân nhanh dựa trên mô hình và bản số. Bên cạnh đó, học sinh rèn luyện kỹ năng cộng,					



Nội dung kiến thức – kỹ năng	C	B	A	A+	Nhận xét
trừ các số có ba chữ số và biết sử dụng làm tròn để ước lượng kết quả.					

11. MỸ THUẬT

Nội dung kiến thức – kỹ năng	C	B	A	A+	Nhận xét
Ở những tuần học đầu tiên của môn Mỹ Thuật các chủ đề học tập mỹ thuật giúp học sinh làm quen với bạn bè, thầy cô, nhắc lại nội quy và cách sử dụng dụng cụ học tập cơ bản như giấy vẽ, màu sáp, bút chì, tẩy. Học sinh được thực hành các chủ đề sáng tác tranh đa dạng, rèn kỹ năng tô màu kín, đều, phối màu hài hòa. Thông qua các chủ đề sáng tạo như Vẽ tranh chủ đề: Sắc màu của chữ, Chủ đề: Bạn rùa biển, Chủ đề trung thu, Chủ đề: Cá ngựa, Chủ đề: Gia đình nhà cù,... các em vừa rèn kỹ năng vẽ, vừa phát triển trí tưởng tượng, óc quan sát và tình yêu thiên nhiên, cuộc sống xung quanh.			3.0		Thực hiện các bài luyện tập đủ, đúng theo yêu cầu của giáo viên. Thường xuyên hoàn thành bài luyện tập đúng hạn, ít sai sót.

12. BƠI LỘI

Nội dung kiến thức – kỹ năng	C	B	A	A+	Nhận xét
Trong môn Bơi lội, học sinh lớp 3 sẽ tiếp tục rèn luyện kỹ năng thở nước, lướt nước, tập đạp chân đúng kỹ thuật và phối hợp tay – chân trong động tác bơi ếch. Các em sẽ được hướng dẫn để hoàn thiện toàn bộ động tác bơi ếch, qua đó nâng cao thể lực, rèn sự kiên trì và tự tin hơn khi tham gia các hoạt động dưới nước.				4.0	Thực hiện rất tốt các bài luyện tập. Động tác chính xác, đủ số lần. Tập trung học và siêng năng rèn luyện thể chất. Thuộc động tác, rất hiếm khi sai sót.

13. THỂ DỤC

Nội dung kiến thức – kỹ năng	C	B	A	A+	Nhận xét
Trong môn Giáo dục Thể chất, học sinh lớp 3 sẽ tiếp tục rèn luyện kỹ năng nền tảng như xếp hàng, so hàng, khởi động và các bài tập phát triển chung để tăng cường sức khỏe, sự dẻo dai và tính kỷ luật. Ở nội dung Bóng đá, các em sẽ được tập luyện những kỹ thuật cơ bản gồm				4.0	Thực hiện rất tốt các bài luyện tập. Động tác chính xác, đủ số lần. Tập trung học và siêng năng rèn luyện thể chất. Thuộc động tác, rất hiếm khi sai sót.



Nội dung kiến thức – kỹ năng	C	B	A	A+	Nhận xét
chuyền bóng, dẫn bóng và sút bóng, đồng thời tham gia vào các trò chơi vận động, giúp phát triển kỹ năng phối hợp, tinh thần đồng đội và sự tự tin trong thi đấu.					

Giải thích mức độ đạt được:

- ❖ Chưa hình thành : từ 1.0 – nhỏ hơn 2.0
- ❖ Đang phát triển : từ 2.0 – nhỏ hơn 3.0
- ❖ Đang củng cố : từ 3.0 – nhỏ hơn 3.8
- ❖ Hình thành & phát triển : từ 3.8 – 4.0

Kết quả đánh giá mức độ trong bảng này là trung bình kết quả đánh giá hàng ngày của học sinh.

14. PHẨM CHẤT

Tiêu chí	Chưa hình thành	Đang hình thành	Đang củng cố	Hình thành & phát triển	Nhận xét
Lễ phép với thầy cô, người lớn				4.0	Luôn chào hỏi, cư xử lễ phép, lịch sự với người xung quanh.
Tinh thần trách nhiệm, cẩn thận, kiên trì			3.0		Thường xuyên thực hiện đầy đủ nhiệm vụ học tập. Cẩn thận và kiên trì trong các hoạt động. Biết chủ động nhận lỗi khi phạm lỗi và sửa sai. Không đổ lỗi cho người khác.
Ý thức kỷ luật, tuân thủ nội quy trường, lớp				4.0	Thực hiện tốt và nhắc nhở bạn bè tuân thủ nội quy.

15. THÔNG MINH CẢM XÚC

Tiêu chí	Chưa hình thành	Đang hình thành	Đang củng cố	Hình thành & phát triển	Nhận xét
Tự chủ về cảm xúc và hành vi			3.0		Nhận diện và thể hiện được những cảm xúc cơ bản. Quản lý tốt những hành vi, cảm xúc bốc đồng khi gặp những tình huống khó khăn trong các tiết học/ngoài giờ học.



Tiêu chí	Chưa hình thành	Đang hình thành	Đang củng cố	Hình thành & phát triển	Nhận xét
<i>Chia sẻ và giúp đỡ người khác</i>			3.0		Thường xuyên quan tâm và giúp đỡ bạn bè/người khác trong học tập, các hoạt động khó ở lớp học và hỗ trợ giáo viên dọn dẹp, giữ gìn lớp/trường.
<i>Nhận thức được bản thân trong mối quan hệ với người khác</i>			3.0		Thường xuyên chia sẻ những đặc điểm của bản thân. Liên kết những đặc điểm bản thân nhận thấy được để duy trì mối quan hệ xung quanh một cách hòa nhã.
<i>Hiểu biết về xã hội và cảm xúc của người khác</i>			3.0		Thường xuyên chú ý đến cảm xúc và lắng nghe người khác nói. Quan tâm và chia sẻ cùng với mọi người. Tìm hiểu những khó khăn và đưa ra sự hỗ trợ phù hợp.
<i>Xây dựng mối quan hệ với bạn bè, người xung quanh</i>			3.0		Thường xuyên chủ động tham gia tương tác, chơi đùa cùng bạn bè. Tích cực tham gia các hoạt động tập thể, thoải mái trò chuyện cùng người khác.

16. NĂNG LỰC TƯ DUY

Tiêu chí	Chưa hình thành	Đang hình thành	Đang củng cố	Hình thành & phát triển	Nhận xét
<i>Năng lực quan sát, nhận định vấn đề</i>		2.8			Thỉnh thoảng chú ý quan sát những gì xảy ra xung quanh; nhận biết sự việc đang diễn ra nhưng chưa biết nêu ý kiến, nhận định riêng về những sự việc đó.
<i>Năng lực phân tích, đánh giá, phản biện</i>		2.7			Biết đặt câu hỏi, so sánh để phân loại kiến thức, thông tin. Biết cách lựa chọn những phương án có sẵn để giải quyết vấn đề.
<i>Năng lực giao tiếp, hợp tác</i>		2.0			Tích cực, vui vẻ trò chuyện, trao đổi thông tin; thực hiện nhiệm vụ bản thân trong đội/nhóm. Thỉnh thoảng chưa tập trung trong hoạt động nhóm.



Tiêu chí	Chưa hình thành	Đang hình thành	Đang củng cố	Hình thành & phát triển	Nhận xét
Năng lực sáng tạo		2.0			Hứng thú tham gia các hoạt động chế tạo sản phẩm; thường xuyên chủ động đóng góp ý tưởng cho đội/nhóm.
Năng lực lãnh đạo		2.0			Nhận trách nhiệm nhóm trưởng khi được yêu cầu; có khả năng đặt câu hỏi, nêu vấn đề cho các bạn thảo luận; thỉnh thoảng cần giáo viên hỗ trợ để hoàn thành nhiệm vụ của nhóm.

NHẬN XÉT TỔNG QUAN:

Mình Thư hòa đồng và phối hợp tham gia làm việc nhóm tốt, tích cực tham gia vào các hoạt động học tập ở lớp.
Em cần tự tin nói to, rõ hơn khi phát biểu nhé!

GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM



Phạm Thị Linh Phương

HIỆU TRƯỞNG



Mai Thị Thu Hiền

